

Số: **2215/2022/QĐST-HNGĐ**

*Tp. Thủ Đức, ngày 21 tháng 06 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1488/2022/TLST – HNGĐ ngày 09/06/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Vũ Hoàng N, sinh năm 1985;

Địa chỉ: khu phố Vĩnh Thuận, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1983

Địa chỉ: khu phố Vĩnh Thuận, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc và căn cứ lời khai của đương sự trong quá trình tố tụng, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ việc:

Ông Nguyễn Ngọc H và bà Vũ Hoàng N tìm hiểu nhau từ năm 2007 đến năm 2008 thì có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Long Bình, thành phố Thủ Đức (Quận 9 cũ) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 20/2008 do UBND phường Long Bình cấp ngày 19/03/2008 thời gian đầu sống với nhau hạnh phúc và có với nhau 02 người con chung. Đến nay ông H và bà N đã sống ly thân cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc nữa. Nay, ông H và bà Ngọc yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Đây là việc dân sự yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bà Vũ Hoàng N và ông Nguyễn Ngọc H có địa chỉ cư trú tại thành phố Thủ Đức (Quận 9 cũ) nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ

luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức (Quận 9 cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc H và bà Vũ Hoàng N yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 người con chung tên Nguyễn Hoàng Ngọc B, sinh ngày 07/11/2010 và Nguyễn Ngọc Bảo L, sinh ngày 01/11/2016. Giao 02 con chung tên Nguyễn Hoàng Ngọc B và Nguyễn Ngọc Bảo L cho bà Vũ Hoàng N trực tiếp nuôi con cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi; ông Nguyễn Ngọc H không cấp dưỡng do bà N không yêu cầu.

- Về tài sản chung: Không có

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có.

[3] Quá trình tố tụng, Tòa án tiến hành thủ tục hòa giải để các bên đoàn tụ với nhau nhưng các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu nên việc hòa giải đoàn tụ cho các đương sự là không thành. Ông Nguyễn Ngọc H và bà Vũ Hoàng N yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho ông, bà và Tòa án đã lập biên bản về việc hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự thỏa thuận của cho các đương sự vào ngày 13 tháng 06 năm 2021.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc H và bà Vũ Hoàng N thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 20/2008 do UBND phường Long Bình, thành phố Thủ Đức cấp ngày 19/03/2008 cho ông Nguyễn Ngọc H và bà Vũ Hoàng Ngọc không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Hoàng Ngọc B và Nguyễn Ngọc Bảo L cho bà Vũ Hoàng N trực tiếp nuôi con cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi; ông Nguyễn Ngọc H không cấp dưỡng do bà N không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục con.

Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.
- Về nợ chung: Các đương sự khai không có.
- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng, ông Nguyễn Ngọc H chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), bà Vũ Hoàng N chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà ông H và bà N đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0027326 ngày 06/06/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức. Ông Nguyễn Ngọc H và bà Vũ Hoàng N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND thành phố Thủ Đức;
- VKSND Tp.HCM;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức;
- UBND phường Long Bình, thành phố Thủ Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Xuân Dũng**